

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THƯỜNG XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HSST

Ngày 17/5/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THƯỜNG XUÂN, TỈNH THANH HOÁ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên Tòa: Bà: **Lê Thị Tâm***

*Hội thẩm nhân dân: **Ông Lê Xuân Lâm và bà Hà Thị Hòa***

Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tham gia phiên tòa:

Ông: Nguyễn Minh Cường - Kiểm sát viên

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/HSST ngày 10/4/2023; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2023/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo: Phạm Văn T, sinh năm: 1981, tại xã XT, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá. Nơi cư trú tại: Thôn HB, xã XT, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; con ông: Phạm Văn T (Phạm Văn T); con bà Ngô Thị Q; vợ: Bùi Thị Đ, bị cáo có 2 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã XT, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

+ BỊ HẠI:

Cháu Lang Thị Yến N, sinh năm: 2014 (đã chết),

+ ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA BỊ HẠI LANG THỊ YẾN N:

Chị Lang Thị X, sinh năm: 1981 (mẹ đẻ cháu N)

Cùng trú tại: Thôn C, xã BM, huyện TX, tỉnh Thanh Hoá (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

+ NGƯỜI BẢO QUYỀN, LỢI ÍCH HỢP PHÁP CỦA BỊ HẠI:

Bà: Phan Thị Nhung - Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 6 thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hoá (có mặt).

+ NGƯỜI LÀM CHỨNG:

1. Ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1972 (vắng mặt);

2. Ông Vũ Ngọc Đ, sinh năm: 1972 (có mặt);

3. Anh Lê Hữu T, sinh năm 1991 (vắng mặt);
4. Anh Lang Văn N, sinh năm 2001 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12/11/2022, Phạm Văn T, có giấy phép lái xe hạng C, có giá trị đến ngày 01/10/2024 điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, tải trọng 7,1 tấn, biển số đăng ký 36C-370.79, chở theo Nguyễn Văn S, trên thùng xe ô tô chở gỗ (dạng gỗ lũa), khối lượng xe và hàng hóa mang theo là 12.915kg, di chuyển trên Quốc lộ 47 theo hướng xã LS đi xã NP, huyện TX. Khi di chuyển đến thôn T1, xã LS thì có anh Vũ Ngọc Đ xin đi nhờ xuống thị trấn TX thì T đồng ý. Lúc này trên cabin xe ô tô có anh Đ ngồi ngoài cùng còn anh S ngồi giữa. Đến khoảng 08 giờ ngày 12/11/2022, khi xe ô tô di chuyển đến km 77 Quốc lộ 47 thuộc địa phận thôn QT, xã NP, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa, T phát hiện phía trước cách đầu xe ô tô khoảng 30m – 40m có xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số đăng ký 36M1-103.74 do chị Lang Thị X điều khiển phía sau chở theo con gái là cháu Lang Thị Yên N đang di chuyển cùng chiều ở phần đường bên phải nên T điều khiển xe ô tô di chuyển sang phần đường bên trái (theo chiều di chuyển) với mục đích vượt lên. T không bấm còi, không bật đèn xi nhan để xin vượt mà tăng ga điều khiển phương tiện để vượt. Khi xe ô tô cách xe mô tô khoảng 10m thì chị X điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang phần đường bên trái để rẽ vào nhà bà Lê Thị Nh ở thôn QT, xã NP, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa là mẹ chồng chị X. Theo phản xạ tự nhiên, T đạp phanh, đánh lái xe ô tô sang phía bên trái để tránh nhưng do khoảng cách quá gần nên mặt trước dưới ba đờ xóc trước và ốp nhựa giàn tản nhiệt đầu xe cách thành xe bên phải 80 cm của xe ô tô biển số đăng ký 36C-370.79 va chạm với mặt ngoài bên trái phần sau xe mô tô biển số đăng ký 36M1-103.74 làm xe mô tô, chị X và cháu N ngã xuống mặt đường và bị cuốn vào gầm xe ô tô. Hậu quả, cháu Lang Thị Yên N chết trên đường đi cấp cứu, chị X bị thương, xe ô tô và xe mô tô bị hư hỏng.

Ngay sau khi xảy ra vụ việc, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân đã phối hợp với Đội CSGT-TT sử dụng máy đo nồng độ cồn chuyên dụng kiểm tra nồng độ cồn đối với Phạm Văn T và phối hợp với Trung tâm y tế huyện Thường Xuân test chất ma túy đối với Phạm Văn T, Lang Thị X. Kết quả không phát hiện cồn và chất ma túy đối với các đối tượng nêu trên.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 12/11/2022 thể hiện: Hiện trường chung được xác định tại Km 77 Quốc lộ 47 thuộc địa phận thôn QT, xã NP, huyện TX, tỉnh Thanh Hóa. Có vị trí địa lý như sau: Phía Bắc tiếp giáp với đường dân sinh và nhà bà Lê Thị N; Phía Nam tiếp giáp với mương thoát nước và vườn trồng cây; Phía từ Tây sang Đông là chiều trục đường Quốc lộ 47 theo hướng xã NP đi thị trấn Thường Xuân, huyện TX.

Quá trình khám nghiệm hiện trường chọn chiều từ xã Ngọc Phụng đi thị trấn TX, huyện Thường Xuân làm chiều khám nghiệm; lấy lề đường bên phải theo chiều khám nghiệm làm lề chuẩn; lấy cột mốc ký hiệu km 77 tại phía ngoài lề đường bên trái theo chiều khám nghiệm làm điểm định vị.

Hiện trường chi tiết: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn giao thông là đoạn đường được rải nhựa, mặt đường tương đối bằng phẳng, cung đường dốc xuống theo chiều từ xã Ngọc Phụng đi thị trấn TX, huyện Thường Xuân (theo chiều khám nghiệm). Lòng đường rộng 5,40m, ở giữa đường có vạch phân chia làn đường bằng sơn màu vàng nét đứt đã mờ. Phía ngoài hai bên là lề cỏ rộng 1,5m. Phía ngoài cùng là mương thoát nước, dạng mương đất. Đoạn đường có tầm quan sát tốt không bị che khuất gì. Quá trình khám nghiệm ghi nhận: Phía ngoài lề đường bên trái theo chiều khám nghiệm là đường dân sinh rộng 4,30m và lối vào nhà bà Lê Thị N rộng 2,60m. Tiếp giáp phía trên lối vào nhà bà Lê Thị N là mương thoát nước dạng mương đất, độ rộng lòng mương là 1,5m, thấp hơn mặt đường là 15cm. Lòng mương không có nước, khô ráo. 01 (một) vết tì trượt mặt đường nhựa, kích thước 15,90m x 20cm. Vết cùng chiều khám nghiệm, dạng hình hơi cong theo chiều từ phải sang trái. Vết kết thúc tại lề đường bên trái theo chiều khám nghiệm. Bề mặt vết bám dính chất màu đen dạng cao su. Đầu vết cách lề chuẩn là 04m, cách điểm định vị là 2,90m và cách mép đường lối vào nhà bà Lê Thị N là 17m. Ký hiệu V1.

Song song với đầu vết tì trượt ký hiệu V1 khoảng cách 1,8m phát hiện 01 (một) vết tì trượt mặt đường nhựa liên tục, hình cung cong theo chiều từ phải sang trái, cùng chiều khám nghiệm, kích thước 19,90m x 20cm. Cuối vết kết thúc tại lề đường bên trái theo chiều khám nghiệm. Bề mặt vết bám dính chất màu đen dạng cao su. Đầu vết cách lề chuẩn là 2,4m và cách điểm định vị là 4,5m. Ký hiệu V2.

Cách đầu vết tì trượt ký hiệu V1 khoảng cách 19m theo chiều khám nghiệm phát hiện 01 (một) vết cà trượt mặt đường nhựa không liên tục, kích thước 2,08m x 06cm. Vết có chiều cùng chiều khám nghiệm. Cuối vết kết thúc tại lề đường bên trái (hướng Bắc). Đầu vết cách lề chuẩn là 5,20m, cách điểm định vị là 15,60m, cách mép công lối vào nhà bà Lê Thị N là 20cm và cách trục sau bên trái xe mô tô biển số đăng ký 36M1-103.74 là 7,40m. Ký hiệu V3.

Cách cuối vết cà trượt ký hiệu V3 khoảng cách 03m theo chiều khám nghiệm phát hiện tại lề đường bên trái và thành mương thoát nước có vết cà lóc đất, đá, kích thước trong diện 1,2m x 40cm. Đầu vết cách lề chuẩn là 5,50m. Ký hiệu V4.

Tại lòng mương thoát nước (hướng Bắc) phát hiện 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, loại xe tải thùng, màu sơn xanh trắng, biển số đăng ký 36C-370.79, đang trong trình trạng lật đổ nghiêng trái, đầu xe hướng Đông (hướng đi thị trấn TX) và tì bám vào thân cây xoan. Trục sau bên phải cách lề chuẩn là 6,70m, cách đầu vết cà trượt ký hiệu V3 là 22,60m và cách đầu vết tì trượt ký hiệu V1 là 25m. Trục trước bên phải cách lề chuẩn là 7,10m. Cách trục sau bên phải xe ô tô biển số đăng ký 36C-370.79 khoảng cách 2,20m tại lòng mương thoát nước bên trái ngay đối diện gầm xe ô tô ghi nhận 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen trắng, biển số đăng ký 36M1-

103.74 đang trong tình trạng đổ nghiêng phải. Toàn bộ phần thân xe bên phải tì bám vào thành mương thoát nước bên phải, đầu xe hướng Đông (hướng đi thị trấn Thường Xuân). Trục sau bên trái cách lề chuẩn là 6,40m, cách đầu vết cà trượt ký hiệu V3 là 7,40m và cách điểm định vị là 23,50m. Trục trước bên trái cách lề chuẩn là 6,70m và cách điểm định vị là 24,80m. Cách trục trước bên trái xe mô tô biển số đăng ký 36M1-103.74 khoảng cách 60cm tại lòng mương thoát nước ghi nhận dấu vết máu màu đỏ tươi, kích thước (30 x 15)cm. Tâm vết cách lề chuẩn là 7,20m. Ký hiệu V4.

+ *Kết quả khám nghiệm phương tiện*: Phương tiện xe ô tô biển số đăng ký 36C-370.79.

Mặt trước dưới ba đèn xóc trước, ốp nhựa giảm tản nhiệt đầu xe cách thành xe bên phải 80cm có vết cà trượt làm mòn nhựa, kích thước (87 x 42)cm. Vết có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới, từ trái sang phải. Vết cao so với mặt đất (48 – 90)cm. Bề mặt vết bám dính chất màu đen dạng nhựa.

Mặt trước dưới quạt tản nhiệt phía dưới đầu xe, ba dọc, ba ngang, phần trước nhíp trước có các vết cà trượt làm sạch bụi đất, mòn kim loại, chiều hướng vết từ trước về sau, từ trên xuống dưới, vết nằm trong diện (70 x 30)cm. Bề mặt vết bám dính chất màu đen dạng nhựa.

Toàn bộ mặt ngoài bên trái xe có các vết cà trượt làm mòn kim loại, chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới. Bề mặt vết bám dính bùn đất và xơ vỏ cây. Kính chắn gió trước bị rạn vỡ. Kính chắn gió cửa xe bên trái buồng lái bị vỡ rời.

+ Phương tiện xe mô tô biển số đăng ký 36M1-103.74. Mặt ngoài bên trái phía sau thân xe có vết cà trượt làm mòn sơn màu đen, nứt vỡ nhựa, cong vênh móp méo kim loại trong diện (70 x 45)cm. Vết có chiều từ trái sang phải, từ sau về trước, từ dưới lên trên. Hiện tại vết cao so với mặt đất (38 – 83)cm. Bề mặt vết bám dính chất màu đen dạng nhựa. Mặt trước ngoài giá đỡ chân trước, chân sau bên trái. Bên trái chân chống đứng, cần số, bên trái lồng máy có các vết cà trượt làm mòn sơn, cong vênh, móp méo kim loại trong diện (80 x 20)cm. Vết có chiều từ dưới lên trên, từ trái sang phải, vết cao cách mặt đất (20 – 40)cm. Toàn bộ bên phải xe có các vết cà trượt làm mòn sơn, cong vênh, móp méo kim loại, chiều hướng từ trên xuống dưới, từ trước về sau. Bề mặt bám dính bụi đất và cỏ rác. Toàn bộ ốp nhựa đầu xe, bên trái thân xe bị vỡ rời. Đầu xe bị móp méo biến dạng.

+ Tại biên bản xem xét dấu vết trên thân thể Lang Thị X lập hồi 10 giờ 40 phút ngày 12/11/2022 thể hiện: 01 (một) vết xây xước da, kích thước (3 x 3)cm tại vị trí mu bàn chân trái. 01 (một) vết xây xước da, kích thước (0,5 x 2)cm tại vị trí mắt cá chân phải. 01 (một) vết xây xước da, kích thước (0,5 x 0,5)cm tại vị trí mắt trong mắt cá chân trái.

Ngày 26/12/2022, chị Lang Thị X có đơn từ chối giám định thương tích và cam kết không có thắc mắc, khiếu nại gì về sau.

Ngày 12/11/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thường Xuân trưng cầu Phòng PC09, Công an tỉnh Thanh Hóa giám định pháp y về tử thi đối với cháu Lang Thị Yến N.

Tại Kết luận giám định số 4078/GDPY-PC09 ngày 22/11/2022 của Phòng PC09, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định. Các vết rách da, xây xước da, bầm tím tại vùng đầu, mặt, đường nách sau trái, chân phải; Vỡ xương gò má phải; Gãy xương hàm dưới; Tụ, ngấm máu tổ chức dưới da đầu, vùng trán đỉnh thái dương phải; Vỡ xương hộp sọ, rách màng cứng; Tụ máu màng mềm. Dập não. Nguyên nhân chết: Đa chấn thương.

Tại Kết luận giám định số 4315/KL- KTHS ngày 08/12/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Điểm va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện: Mặt trước dưới ba đờ xóc trước, ốp nhựa giàn tản nhiệt đầu xe cách thành xe bên phải 80cm xe ô tô biển số đăng ký 36C-370.79 với mặt ngoài bên trái phần sau xe mô tô biển số đăng ký 36M1-103.74. Tại thời điểm xảy ra va chạm xe mô tô biển số đăng ký 36M1-103.74 chuyển động cùng chiều, từ phải sang trái so với chuyển động của xe ô tô biển số đăng ký 36C-370.79. Vị trí va chạm giữa hai phương tiện nằm trước đầu vết cà trượt (V3), được thể hiện trong biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường, thuộc phần đường bên phải theo hướng từ thị trấn Thường Xuân đi xã LS. Không đủ cơ sở để xác định tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra va chạm.

Tại Kết luận giám định số 4231/KL-KTHS ngày 02/12/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Mẫu máu của chị Lang Thị X niêm phong gửi giám định không có còn.

Tại Kết luận giám định số 1055/KL-KTHS ngày 14/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Không phát hiện dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 01 (một) tệp video của 01 (một) thẻ nhớ gửi giám định. Mô tả một số hình ảnh trong tệp video gửi giám định được thể hiện trong phụ lục.

Tại Kết luận định giá số 38/KL-HĐĐGTS; 39/KL-HĐĐGTS ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Thường Xuân kết luận: Giá trị thiệt hại 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu sơn xanh trắng, biển số đăng ký 36C-370.79, loại xe tải thùng, số khung: RLUEET7KAMN001933, số máy: MD002558D4CC, xe đang bị hư hỏng do tai nạn giao thông xảy ra ngày 12/11/2022 là 8.000.000đ (tám triệu đồng). Giá trị thiệt hại 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen trắng, biển số đăng ký 36M1-103.74, số khung: RLCUE3220H046824, số máy: E3X9E200065, xe đang bị hư hỏng do tai nạn giao thông xảy ra ngày 12/11/2022 là 6.190.000 đồng.

Đối với chị Lang Thị X, khi điều khiển xe mô tô biển số 36M1-103.74 vào ngày 12/11/2022 đã vi phạm các lỗi hành chính như: Không có giấy phép lái xe theo quy định, thiếu chú ý quan sát và không bật tín hiệu xin chuyển hướng. Hành vi trên của Lang Thị X đã phạm vào khoản 1, điều 15 Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Khoản 1, điều 15, Luật Giao thông đường bộ quy định: *Khi muốn chuyển hướng, người điều khiển phương tiện phải giảm tốc và có tín hiệu báo hướng rẽ*. Tuy nhiên nguyên nhân trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do Phạm Văn T điều khiển xe ô tô tham gia giao thông không chấp hành nguyên tắc hoạt động của giao thông đường

bộ; vượt sai quy định, trong khi vượt không không báo hiệu bằng đèn hoặc còi. Do đó Cơ quan CSĐT không xử lý hình sự đối với Lang Thị X mà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lang Thị X về các lỗi vi phạm nêu trên là có căn cứ.

Đối với Lang Văn Nhu, sinh năm 2001, trú tại thôn Chiềng, xã Bát Mọt, huyện Thường Xuân (con đẻ của chị X) là chủ sở hữu xe mô tô biển số đăng ký 36M1-103.74. Vào sáng 12/11/2022 anh N không ở nhà, đang làm tại tỉnh Hưng Yên nên để xe mô tô biển số đăng ký 36M1-103.74 cùng chìa khóa ở nhà, việc chị X lấy xe mô tô tham gia giao thông là tự ý, không xin phép ai và không có ai giao phương tiện trên cho chị Xoan nên không có căn cứ để xử lý anh N về tội Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ.

Đối với việc chở hàng vượt quá tải trọng cho phép của chủ xe ô tô biển số 36C-370.79 là anh Lê Hữu T, sinh năm 1991, trú tại thôn QP, xã XT, huyện Thọ Xuân. Cơ quan điều tra đã chuyển các tài liệu có liên quan đến Đội CSGT-TT Công an huyện Thường Xuân để xem xét xử lý theo quy định.

Đối với số gỗ trên thùng xe ô tô biển số đăng ký 36C-370.79 xác định là tài sản của anh Lê Hồng Q, sinh năm 1973, trú tại thôn Hữu Lễ 2, xã Thọ Xương, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Anh Quân cung cấp được các giấy tờ liên quan đến nguồn gốc hàng hóa. Tuy nhiên vào ngày 12/11/2022 khi thuê xe ô tô biển số đăng ký 36C-370.79 vận chuyển gỗ đem bán cho anh Nguyễn Đình T, sinh năm 1973 ở thôn NS, xã LS, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa, anh Q không lập bảng kê lâm sản. Do đó, Cơ quan điều tra đã chuyển số gỗ cùng giấy tờ liên quan nêu trên đến Hạt kiểm lâm huyện Thường Xuân để xem xét xử lý theo quy định.

Về bồi thường dân sự: Bị cáo T đã tự nguyện hỗ trợ, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại Lang Thị Y 132.000.000 đồng, gia đình bị hại nhận đủ tiền, không có yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với thiệt hại của xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ đen trắng, biển số đăng ký 36M1-103.74 và xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu sơn xanh trắng, biển số đăng ký 36C-370.79, loại xe tải thùng. Quá trình điều tra, chủ sở hữu của các phương tiện trên là anh Lang Văn N và anh Lê Hữu T không yêu cầu, đề nghị bồi thường.

Thu giữ và xử lý vật chứng vụ án: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu sơn đỏ - đen - trắng, biển số đăng ký 36M1-103.74, số khung: RLCUE3220HY046824, số máy: E3X9E200065, xe bị hư hỏng và 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy, số 010386, biển số đăng ký 36M1-103.74 do Công an huyện Thường Xuân cấp ngày 13/11/2017 (bản gốc) xác định là tài sản của Lang Văn N nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu anh Lang Văn N; 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Hyundai, màu sơn xanh trắng, biển số đăng ký 36C-370.79, loại xe tải thùng, số khung RLUEET7KAMN001933, số máy MD002558D4CC, xe bị hư hỏng. Phương tiện xe ô tô nêu trên xác định là tài sản của anh Lê Hữu T, sinh năm 1991, trú tại thôn QP, xã XT, huyện Thọ Xuân. Cơ quan CSĐT đã trả lại cho anh Lê Hữu T.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 380021380854, có giá trị đến ngày 01/10/2024, do Sở giao thông vận tải Thanh Hóa cấp ngày 01/10/2019 (bản gốc), mang tên Phạm Văn T; 01 (một) thẻ nhớ dung lượng 32GB, được niêm phong trong phong bì màu trắng của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Đây là những đồ vật, tài liệu có liên quan đến vụ án nên tiếp tục thu giữ, chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý theo quy định.

Ngày 28/3/2023, Công an huyện Thường Xuân đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Phạm Văn T về lỗi điều khiển xe ô tô tải chở hàng vượt quá tải trọng cho phép và tước giấy phép lái xe hạng C mang tên Phạm Văn T thời gian 02 tháng, từ 28/3/2023 đến 28/5/2023.

Tại Bản cáo trạng số: 15/CT-VKSTX ngày 10/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân truy tố Phạm Văn T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của Phạm Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phạm Văn T 21 (hai mươi một) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 42 (bốn mươi hai) đến 48 (bốn mươi tám) tháng.

Về bồi thường dân sự: Bị cáo tự nguyện hỗ trợ, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại 132.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 380021380854, do Sở giao thông vận tải Thanh Hóa cấp ngày 01/10/2019 (bản gốc), cho bị cáo Phạm Văn T. Về án phí theo quy định của pháp luật.

+ Quan điểm của trợ giúp viên pháp lý bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đại diện hợp pháp của bị hại. Đồng ý với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với Phạm Văn T. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bố đẻ là thương binh. Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thường Xuân, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, Biên bản khám nghiệm tử thi; biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12/11/2022, tại Km 77 thuộc địa phận thôn QT, xã NP, huyện Thường Xuân, Phạm Văn T điều khiển xe ô tô biển số đăng ký 36C-370.79 theo hướng bên phải chiều đi của mình (từ xã LS đi xã NP), do vượt sai quy định, trong khi vượt không báo hiệu bằng đèn hoặc còi đã đâm va vào phía sau bên trái xe mô tô biển số đăng ký 36M1-103.74 do chị Lang Thị X điều khiển chở theo cháu Lang Thị Yến N đang di chuyển phía trước và chuyển hướng sang trái để rẽ vào nhà bà Lê Thị N. Hậu quả cháu Yến N tử vong trên đường đi cấp cứu, chị Xoan bị thương nhẹ. Hành vi trên của Phạm Văn T đã vi phạm khoản 5, Điều 4; khoản 1, khoản 2, Điều 14 Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Cấu thành đầy đủ tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự, Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là chính xác và có cơ sở.

[3]. Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án thuộc trường hợp tội phạm nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội. Do vậy cần phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục, phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo; Bị cáo không tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, sau khi sự việc xảy ra đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại. Bị cáo có bố đẻ là thương binh hạng 4/4 nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về hình phạt: Từ những căn cứ trên, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có đơn xin cải tạo tại địa phương nên việc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là không cần thiết mà áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 65 BLHS cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách vẫn đủ cơ sở cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[7]. Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Xuân tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” đề nghị mức hình phạt; về trách nhiệm dân sự; án phí có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Phạm Văn T xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Về xử lý vật chứng: 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 380021380854, do Sở giao thông vận tải Thanh Hóa cấp ngày 01/10/2019, mang tên Phạm Văn Tuấn, áp dụng khoản 3 Điều 106 BLTTHS trả lại cho bị cáo T tại Tòa án.

Về tài liệu có liên quan đến vụ án là 01 thẻ nhớ dung lượng 32 GB được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Phạm Văn T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”;

Xử phạt: Phạm Văn T 21 (hai mươi mốt) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 42 (bốn mươi hai) tháng. Thời gian thử thách kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (17/5/2023). Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Thiên, huyện Thọ Xuân giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. “*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo*”. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên miễn xét.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Phạm Văn T 01 (một) giấy phép lái xe hạng C, số 380021380854, do Sở giao thông vận tải Thanh Hóa, cấp ngày 01/10/2019 (bản gốc), mang tên Phạm Văn T tại Tòa án nhân dân huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Về 01 (một) thẻ nhớ dung lượng 32 GB, được lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “*Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*”. Buộc Phạm Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/5/2023). Vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Thường Xuân;
- Công an huyện Thường Xuân;
- Chi cục THADS huyện Thường Xuân;
- Bị cáo;
- Đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người bảo vệ quyền lợi ích HP của bị hại;
- Lưu HS vụ án.

**TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Thị Tâm